

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Phương Th, sinh năm 1984.

Địa chỉ: số 30/31, đường Lý Thường Kiệt, khu vực 5, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Chị Kiều Mỹ T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: số 30/136, đường Lý Thường Kiệt, khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Kiều Mỹ T thống nhất có trách nhiệm trả cho **chị Đỗ Thị Phương Th** số tiền còn nợ tổng cộng là **69.900.000đ (sáu mươi chín triệu chín trăm nghìn) đồng**.

Án phí dân sự sơ thẩm 1.747.500đ (Một triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm) đồng **chị Kiều Mỹ T** đồng ý có trách nhiệm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Chị Đỗ Thị Phương Th được nhận lại 1.747.500đ (Một triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số

0020113 ngày 18 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVT;
- Chi cục THADS TPVT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết Mai